

Dự thảo 1

TỜ TRÌNH

Ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 16 Quy định phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017 – 2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Căn cứ Thông báo kết luận số 559-TB/TU ngày 14/5/2019 của Thường trực Tỉnh ủy nhất trí điều chỉnh tỷ lệ điều tiết thu tiền sử dụng đất theo hướng giữ nguyên tỷ lệ điều tiết thu tiền sử dụng đất đối với các xã chưa hoàn thành, giảm tỷ lệ điều tiết thu tiền sử dụng đất đối với các xã đã hoàn thành xây dựng nông thôn mới. Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 16 Quy định phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017 – 2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Cụ thể như sau:

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Tỷ lệ điều tiết thu tiền sử dụng đất giữa các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh đang thực hiện theo Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh “quy định phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017 – 2020”, trong đó quy định tỷ lệ phần trăm (%) điều tiết khoản thu tiền sử dụng đất (sau khi đã trích quỹ phát triển đất và đo đạc bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) được coi là 100% và điều tiết ngân sách cấp huyện, cấp xã trên địa bàn các xã như sau:

- 65% về ngân sách cấp huyện (bao gồm cả các khoản chi phí đèn bù giải phóng mặt bằng, hỗ trợ người có đất bị thu hồi, đầu tư cơ sở hạ tầng).

- 35% về ngân sách cấp xã.

Tuy nhiên, qua quá trình tổ chức thực hiện đã nảy sinh bất cập, có những xã đã hoàn thành Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, không còn nợ đọng xây dựng cơ bản nhưng có số thu điều tiết tiền sử dụng đất trên địa bàn lớn dẫn đến việc sử dụng nguồn thu này kém hiệu quả, có nơi có biểu hiện lãng phí, trong khi còn nhiều xã trên cùng địa bàn huyện lại rất cần và rất khó khăn về nguồn lực để đầu tư cơ sở hạ tầng, hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

Mặt khác, ngày 10/11/2017, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1760/QĐ-TTg điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020. Tại điểm a, khoản 2, Điều 1 Quyết định số 1760/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ có nêu: “ *Huy động tối đa nguồn lực của địa phương (tỉnh, huyện, xã) để tổ chức triển khai Chương trình. Căn cứ tình hình thực tế ở địa phương và yêu cầu bố trí tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới quy định tại Quyết định số 12/2017/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể tỷ lệ phân cấp nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất, có thu tiền sử dụng đất (sau khi hoàn trả kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng) trên địa bàn xã cho ngân sách xã để thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.*”

Từ thực tế nêu trên, việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 16 Quy định phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017 – 2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh là cần thiết.

2. Mục đích, quan điểm chỉ đạo việc xây dựng dự thảo Nghị quyết

1. Mục đích:

Nghị quyết được xây dựng, ban hành nhằm phân bổ nguồn lực từ đất đai để thực hiện việc xây dựng nông thôn mới cũng như đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Quan điểm chỉ đạo:

Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 16 quy định tỷ lệ điều tiết tiền thu tiền sử dụng đất giữa các cấp ngân sách phù hợp sẽ khuyến khích các cấp chính quyền tăng cường khai thác nguồn lực từ đất đai cũng như sử dụng nguồn lực một cách hiệu quả.

3. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết được xây dựng theo đúng quy định, đã gửi Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và môi trường, Cục Thuế tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh, UBND các huyện, thành phố và đăng tải trên Công thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến. Các cơ quan, đơn vị cơ bản nhất trí với dự thảo Nghị quyết do Sở Tài chính chủ trì xây dựng.

Dự thảo đã được Sở Tư pháp thẩm định và văn phòng UBND tỉnh tổ chức thẩm tra.

4. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

4.1. Bố cục dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết được bố cục gồm 2 Điều:

- Điều 1: Nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 16 Quy định phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017 – 2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Điều 2: Quy định trách nhiệm tổ chức thực hiện và thời điểm thông qua, thời điểm có hiệu lực của Nghị quyết.

4.2. Nội dung sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 16 Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND

Giữ nguyên tỷ lệ điều tiết số thu tiền sử dụng đất của ngân sách cấp tỉnh; tỷ lệ điều tiết số thu tiền sử dụng đất của ngân sách cấp huyện để thực hiện đo đạc bản đồ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tỷ lệ điều tiết số thu tiền sử dụng đất trên địa bàn thành phố Bắc Giang. Điều chỉnh tỷ lệ thu tiền sử dụng đất trên địa bàn các xã, thị trấn trong đó phân định tỷ lệ điều tiết thu tiền sử dụng đất trên địa bàn các xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới và các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới. Cụ thể:

“5.Thu tiền sử dụng đất

5.1. Đối với số thu tiền sử dụng đất (kể cả kết quả đấu giá đất) nộp NSNN điều tiết ngân sách các cấp như sau:

5.1.3. Số thu tiền sử dụng đất còn lại (sau khi đã trích quỹ phát triển đất và đo đạc bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) được coi là 100% và điều tiết ngân sách cấp huyện, thành phố, cấp xã, phường, thị trấn như sau:

b) Thu trên địa bàn các huyện còn lại:

- Ngân sách cấp huyện (bao gồm các khoản chi phí đền bù giải phóng mặt bằng, hỗ trợ người có đất bị thu hồi; đầu tư cơ sở hạ tầng):

- + *Thu trên địa bàn thị trấn: 90%;*
- + *Thu trên địa bàn các xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới: 65%;*
- + *Thu trên địa bàn các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới: 85%.*

- Ngân sách xã, thị trấn:

- + *Thu trên địa bàn thị trấn: 10%;*
- + *Thu trên địa bàn các xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới: 35%;*
- + *Thu trên địa bàn các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới: 15%.*

Hàng năm, Hội đồng nhân dân cấp huyện tiến hành phân bổ lại cho các xã để thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, trong đó ưu tiên phân bổ nguồn lực cho các xã đăng ký đạt chuẩn trong năm và các xã khó khăn về nguồn thu trên.

5.5. Đối với số thu tiền sử dụng đất (sau khi trừ tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa, trích lập quỹ phát triển đất và Bồi thường giải phóng mặt bằng, đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật) tại các dự án khu đô thị, khu dân cư do cấp huyện làm chủ đầu tư để tập trung nguồn lực đầu tư các dự án giao thông trọng điểm trên địa bàn.

- Ngân sách tỉnh: 0%;
- Ngân sách huyện, thành phố: 100%;
- Ngân sách xã, phường, thị trấn: 0%”.

5. Những vấn đề cần xin ý kiến

5.1. Tại điểm a khoản 7 Điều 9 Luật NSNN quy định: “Trong thời kỳ ổn định ngân sách: không thay đổi tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách”. Do vậy, nếu điều chỉnh giảm tỷ lệ điều tiết thu tiền sử dụng đất đối

ngân sách”. Do vậy, nếu điều chỉnh giảm tỷ lệ điều tiết thu tiền sử dụng đất đối với các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới thì không đúng với Luật NSNN đã quy định.

Trên đây là nội dung Tờ trình dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 16 Quy định phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017 – 2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Sở Tài chính tỉnh kính trình UBND tỉnh xem xét trình HĐND tỉnh ban hành theo quy định./.

(Giữ kèm theo Tờ trình này: (1) Dự thảo Nghị quyết; (2) Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh; (3) Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND; (4) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; (5) Báo cáo tổng hợp ý kiến của các đơn vị).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, NS.

Bản điện tử:

- Như trên;
- PCTUBND tỉnh Nguyễn Thị Thu Hà (b/c);
- Sở Tư pháp;
- Giám đốc, các PGĐ Sở.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Cơi

Số: /TT-UBND
Dự thảo 1

Bắc Giang, ngày tháng năm 2019

TỜ TRÌNH

Ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 16 Quy định phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017 – 2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Căn cứ Thông báo kết luận số 559-TB/TU ngày 14/5/2019 của Thường trực Tỉnh ủy nhất trí điều chỉnh tỷ lệ điều tiết thu tiền sử dụng đất theo hướng giữ nguyên tỷ lệ điều tiết thu tiền sử dụng đất đối với các xã chưa hoàn thành, giảm tỷ lệ điều tiết thu tiền sử dụng đất đối với các xã đã hoàn thành xây dựng nông thôn mới.

UBND tỉnh trình HĐND tỉnh dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 16 Quy định phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017 – 2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Cụ thể như sau:

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Tỷ lệ điều tiết thu tiền sử dụng đất giữa các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh đang thực hiện theo Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh “quy định phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017 – 2020”, trong đó quy định tỷ lệ phần trăm (%) điều tiết khoản thu tiền sử dụng đất (sau khi đã trích quỹ phát triển đất và đo đạc bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) được coi là 100% và điều tiết ngân sách cấp huyện, cấp xã trên địa bàn các xã như sau:

- 65% về ngân sách cấp huyện (bao gồm cả các khoản chi phí đèn bù giải phóng mặt bằng, hỗ trợ người có đất bị thu hồi, đầu tư cơ sở hạ tầng).
- 35% về ngân sách cấp xã.

Tuy nhiên, qua quá trình tổ chức thực hiện đã nảy sinh bất cập, có những xã đã hoàn thành Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, không còn nợ đọng xây dựng cơ bản nhưng có số thu điều tiết tiền sử dụng đất trên địa bàn lớn dẫn đến việc sử dụng nguồn thu này kém hiệu quả, có nơi có biểu hiện lãng phí, trong khi còn nhiều xã trên cùng địa bàn huyện lại rất cần và rất khó khăn về nguồn lực để đầu tư cơ sở hạ tầng, hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

Mặt khác, ngày 10/11/2017, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1760/QĐ-TTg điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020. Tại điểm a, khoản 2, Điều 1 Quyết định số 1760/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ có nêu: “*Huy động tối đa nguồn lực của địa phương (tỉnh, huyện, xã) để tổ chức triển khai Chương trình. Căn cứ tình hình thực tế ở địa phương và yêu cầu bồi thường, hỗ trợ kinh phí cho ngân sách xã để thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới*”.

Từ thực tế nêu trên, việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 16 Quy định phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017 – 2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh là cần thiết.

2. Mục đích, quan điểm chỉ đạo việc xây dựng dự thảo Nghị quyết

a) Mục đích:

Nghị quyết được xây dựng, ban hành nhằm phân bổ nguồn lực từ đất đai để thực hiện việc xây dựng nông thôn mới cũng như đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

b) Quan điểm chỉ đạo:

Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 16 quy định tỷ lệ điều tiết tiền thu tiền sử dụng đất giữa các cấp ngân sách phù hợp sẽ khuyến khích các cấp chính quyền tăng cường khai thác nguồn lực từ đất đai cũng như sử dụng nguồn lực một cách hiệu quả.

3. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết

UBND tỉnh đã chỉ đạo thực hiện xây dựng dự thảo Nghị quyết theo đúng quy định về trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đã gửi Cục Thuế tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh, UBND các huyện, thành phố và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để lấy ý kiến. Các cơ quan, đơn vị cơ bản nhất trí với dự thảo Nghị quyết do Sở Tài chính chủ trì xây dựng.

Ngày / /2019, dự thảo Nghị quyết đã được Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh tổ chức thẩm tra. UBND tỉnh đã tiếp thu ý kiến thẩm tra và chỉnh sửa dự thảo Nghị quyết cho phù hợp.

4. Bố cục và nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

4.1. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết được bố cục gồm 2 Điều

- Điều 1: Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 16 Quy định phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017 – 2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Điều 2: Quy định trách nhiệm tổ chức thực hiện và thời gian thông qua, thời điểm có hiệu lực của Nghị quyết.

4.2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Giữ nguyên tỷ lệ điều tiết số thu tiền sử dụng đất của ngân sách cấp tỉnh; tỷ lệ điều tiết số thu tiền sử dụng đất của ngân sách cấp huyện để thực hiện đo đạc bản đồ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tỷ lệ điều tiết số thu tiền sử dụng đất trên địa bàn thành phố Bắc Giang. Điều chỉnh tỷ lệ thu tiền sử dụng đất trên địa bàn các xã, thị trấn trong đó phân định tỷ lệ điều tiết thu tiền sử dụng đất trên địa bàn các xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới và các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới. Cụ thể:

“5.Thu tiền sử dụng đất

5.1. Đối với số thu tiền sử dụng đất (kể cả kết quả đấu giá đất) nộp NSNN điều tiết ngân sách các cấp như sau:

5.1.3. Số thu tiền sử dụng đất còn lại (sau khi đã trích quỹ phát triển đất và đo đạc bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) được coi là 100% và điều tiết ngân sách cấp huyện, thành phố, cấp xã, phường, thị trấn như sau:

b) Thu trên địa bàn các huyện còn lại:

- Ngân sách cấp huyện (bao gồm các khoản chi phí đèn bù giải phóng mặt bằng, hỗ trợ người có đất bị thu hồi; đầu tư cơ sở hạ tầng):

+ *Thu trên địa bàn thị trấn: 90%;*

+ *Thu trên địa bàn các xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới: 65%;*

+ *Thu trên địa bàn các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới: 85%.*

- Ngân sách xã, thị trấn:

+ *Thu trên địa bàn thị trấn: 10%;*

+ *Thu trên địa bàn các xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới: 35%;*

+ *Thu trên địa bàn các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới: 15%.*

Hàng năm, Hội đồng nhân dân cấp huyện tiến hành phân bổ lại cho các xã để thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, trong đó ưu tiên phân bổ nguồn lực cho các xã đăng ký đạt chuẩn trong năm và các xã khó khăn về nguồn thu trên.

5.5. Đối với số thu tiền sử dụng đất (sau khi trừ tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa, trích lập quỹ phát triển đất và Bồi thường giải phóng mặt bằng, đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật) tại các dự án khu đô thị, khu dân cư do cấp huyện làm chủ đầu tư để tập trung nguồn lực đầu tư các dự án giao thông trọng điểm trên địa bàn.

- Ngân sách tỉnh: 0%;

- Ngân sách huyện, thành phố: 100%;

- Ngân sách xã, phường, thị trấn: 0%”.

Trên đây là nội dung Tờ trình dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 16 Quy định phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017 – 2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2016/NQ-

Dự thảo 1

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 16 Quy định phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017 – 2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG
KHOÁ XVIII- KỲ HỌP THỨ 7

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2019 của UBND tỉnh;
Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2019 của Ban kinh tế -
Ngân sách, HĐND tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 16 Quy định phân cấp ngân sách các cấp chính quyền địa phương tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017 – 2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh

1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại khoản 5 Điều 16 như sau:

“5.Thu tiền sử dụng đất:

5.1. Đối với số thu tiền sử dụng đất (kể cả kết quả đấu giá đất) nộp NSNN điều tiết ngân sách các cấp như sau:

5.1.3. Số thu tiền sử dụng đất còn lại (sau khi đã trích quỹ phát triển đất và đo đạc bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) được coi là 100% và điều tiết ngân sách cấp huyện, thành phố, cấp xã, phường, thị trấn như sau:

b) Thu trên địa bàn các huyện còn lại:

- Ngân sách cấp huyện (bao gồm các khoản chi phí đèn bù giải phóng mặt bằng, hỗ trợ người có đất bị thu hồi; đầu tư cơ sở hạ tầng):

+ Thu trên địa bàn thị trấn: 90%;

+ Thu trên địa bàn các xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới: 65%;

+ Thu trên địa bàn các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới: 85%.

- Ngân sách xã, thị trấn:

- + Thu trên địa bàn thị trấn: 10%;
- + Thu trên địa bàn các xã chưa đạt chuẩn nông thôn mới: 35%;
- + Thu trên địa bàn các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới: 15%.

Hàng năm, Hội đồng nhân dân cấp huyện tiến hành phân bổ lại cho các xã để thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, trong đó ưu tiên phân bổ nguồn lực cho các xã đăng ký đạt chuẩn trong năm và các xã khó khăn về nguồn thu trên.

5.5. Đối với số thu tiền sử dụng đất (sau khi trừ tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa, trích lập quỹ phát triển đất và Bồi thường giải phóng mặt bằng, đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật) tại các dự án khu đô thị, khu dân cư do cấp huyện làm chủ đầu tư để tập trung nguồn lực đầu tư các dự án giao thông trọng điểm trên địa bàn.

- Ngân sách tỉnh: 0%;
- Ngân sách huyện, thành phố: 100%;
- Ngân sách xã, phường, thị trấn: 0%”.

2. Nội dung sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều này được áp dụng từ ngày 01 tháng 8 năm 2019.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang khoá XVIII kỳ họp thứ 07 thông qua ngày tháng năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2019./.

Noi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khoá XVIII;
- Văn phòng Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị-XH tỉnh;
- Các cơ quan, ban, ngành trực thuộc Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Viện KSND, TAND tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Các tổ chức xã hội-nghề nghiệp tỉnh;
- TT thông tin-Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THTT.

Bản điện tử:

- Thường trực, các ban của HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng

CHỦ TỊCH

Bùi Văn Hải